

Bản án số: 13 /2021/DS -ST

Ngày: 19 - 10- 2021

(V/v: *Tranh chấp hợp đồng
vay tài sản*)

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LÂM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Phương Lan Anh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Thái Cao Bình**

Ông **Võ Thu**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Hoa Kim Cúc** – Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Cam Lâm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Cam Lâm tham gia phiên tòa: Bà **Trương Thị Dung** – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Cam Lâm tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 44/2021/TLST-DS ngày 26/4/2021 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2021/QĐXX-ST ngày 08/07/2021, và Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2021/QĐXX-ST ngày 23/07/2021, Thông báo mở lại phiên tòa số 02/2021/TB-TA ngày 28/9/2021; giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Huỳnh Thị Ch**, sinh năm 1967;

Địa chỉ: Tổ dân phố BG 2, thị trấn CĐ, huyện CL, tỉnh Khánh Hòa;

(Bà Ch có mặt tại phiên tòa).

- Bị đơn: Bà **Huỳnh Thị Nguyễn Phương Th**, sinh năm 1989;

Địa chỉ: thôn BG 2, xã CHT, huyện CL, tỉnh Khánh Hòa;

(Bà Th vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Nguyên đơn (bà Huỳnh Thị Ch) trình bày tại đơn khởi kiện, các biên bản tố tụng tại Tòa án và tại phiên tòa như sau:

Do có mối quan hệ quen biết nên bà Ch có cho bà Huỳnh Thị Nguyễn Phương Th vay với số tiền là 120.000.000 đồng (Một trăm hai mươi triệu đồng), thời hạn vay

là 01 năm kể từ ngày 03/01/2020 đến ngày 03/01/2021. Cả hai bên có lập một giấy vay tiền bằng chữ viết tay. Bà Th đã thực hiện việc trả nợ cho bà Ch được số tiền gốc là 56.500.000 đồng. Sau đó bà Th không tiếp tục trả nữa, mặc dù bà Ch đã có nhiều lần nói chuyện với bà Th nhưng bà Th chỉ hứa hẹn mà không thực hiện. Vì vậy đã quá thời hạn 01 năm ghi trong giấy vay tiền nên bà làm đơn khởi kiện để yêu cầu Tòa án buộc bà Th phải trả lại toàn bộ số nợ gốc còn lại là 63.500.000 đồng cho bà một lần và bà không yêu cầu tính lãi suất.

** Bị đơn (bà Huỳnh Thị Nguyễn Phương Th) trình bày tại biên bản lấy lời khai tại Tòa án:* Bà Th thừa nhận có vay của bà Ch số tiền 120.000.000 đồng (Một trăm hai mươi triệu đồng) như bà Ch đã trình bày trong đơn khởi kiện, hai bên có nhận nợ bằng giấy viết tay. Trong giấy vay tiền không ghi về lãi suất nhưng thực tế hai bên thỏa thuận ngầm là mỗi tháng bà phải trả lãi cho bà Ch là 4.000.000 đồng, bà cũng đã trả lãi được cho bà Ch là 48.000.000 đồng và cũng thực hiện việc trả nợ gốc là 56.500.000 đồng. Bà có hẹn bà Ch là đến đúng ngày 03/01/2021 nếu bà Ch muốn lấy lại toàn bộ số gốc còn lại thì phải báo trước cho bà 4 tháng. Tuy nhiên đến đúng ngày này bà Ch không hề thông báo trước mà đã đến nhà đòi tiền, gây rối và chửi bới xúc phạm bà.

Với yêu cầu đòi số nợ gốc còn lại của bà Ch, bà đồng ý trả nhưng mỗi tháng bà chỉ trả cho bà Ch 10.000.000 đồng, thời gian trả là từ tháng 6/2021 cho đến khi trả hết số nợ gốc mà bà Ch yêu cầu.

** Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm cho rằng quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng trình tự thủ tục tố tụng. Tại phiên tòa việc vắng mặt của bị đơn bà Huỳnh Thị Nguyễn Phương Th, đây là lần thứ hai không có lý do, tuy nhiên Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật dân sự cho bà Th, vì vậy việc vắng mặt của bà Th không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án và không vi phạm quy định nên việc HĐXX vẫn tiếp tục xét xử vụ án là vẫn đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà Huỳnh Thị Nguyễn Phương Th phải trả số tiền nợ gốc còn lại là 63.500.000 đồng ngay một lần cho bà Huỳnh Thị Ch sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Về án phí: Buộc bị đơn (bà Huỳnh Thị Nguyễn Phương Th) phải chịu toàn bộ án phí DS-ST theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào lời trình bày của nguyên đơn, bị đơn và các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- *Xác định quan hệ tranh chấp:* Theo nguyên đơn (bà Huỳnh Thị Ch) có nội dung đơn khởi kiện yêu cầu bà Huỳnh Thị Nguyễn Phương Th phải trả số tiền nợ gốc

còn lại đã vay theo giấy viết tay mà hai bên đã xác nhận, nhận thấy nội dung yêu cầu của bà Ch là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” , được xem xét giải quyết theo quy định tại Điều 463 Bộ luật Dân sự năm 2015; đồng thời vụ án trên được Tòa án nhân dân thành huyện Cam Lâm thụ lý là đúng thẩm quyền theo quy định pháp luật.

- *Về thủ tục xét xử vắng mặt:* Mặc dù Tòa án đã tổng đạt nhiều lần các văn bản tố tụng của Tòa án cho bị đơn là bà Huỳnh Thị Nguyễn Phương Th để yêu cầu bà Th tham gia các phiên tiếp cận, giao nộp chứng cứ, hòa giải và xét xử, tuy nhiên trong các buổi mời hòa giải cũng như tại phiên tòa xét xử bà Th đều cố tình vắng mặt không có lý do. Việc vắng mặt của bà Th tại phiên tòa hôm nay đây là lần thứ 2, vì vậy, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án khi vắng mặt bị đơn là vẫn đúng theo quy định pháp luật tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

Xét “Giấy vay tiền” giữa bà Huỳnh Thị Ch và bà Huỳnh Thị Nguyễn Phương Th là toàn bộ chứng cứ do nguyên đơn cung cấp có nội dung bà Huỳnh Thị Ch cho bà Huỳnh Thị Nguyễn Phương Th vay số tiền 120.000.000 đồng, thời hạn vay là 01 năm kể từ ngày 03/01/2020 đến ngày 03/01/2021. Quá trình giải quyết vụ án cả nguyên đơn và bị đơn đều xác nhận bà Huỳnh Thị Nguyễn Phương Th đã trả được số nợ gốc cho bà Huỳnh Thị Ch là 56.500.000 đồng, số nợ gốc còn lại là 63.500.000 đồng thì bà Th chưa thanh toán.

Đến thời hạn trả nợ gốc, bà Th vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc cho bà Ch như đã thỏa thuận trong giấy nhận nợ. Vì vậy, việc bà Ch yêu cầu Tòa án buộc bà Huỳnh Thị Nguyễn Phương Th phải trả số nợ gốc còn lại mà bà Th chưa thanh toán là 63.500.000 đồng cho bà và bà không yêu cầu về phần lãi suất là hoàn toàn có cơ sở pháp lý để Hội đồng xét xử chấp nhận theo yêu cầu khởi kiện. Do đó, cần buộc bà Th phải có nghĩa vụ thanh toán cho bà Ch một lần số tiền nợ gốc còn lại là 63.500.000 đồng ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do toàn bộ yêu cầu của bà Huỳnh Thị Ch được chấp nhận nên phần án phí dân sự sơ thẩm buộc bà Huỳnh Thị Nguyễn Phương Th phải chịu, cụ thể phần án phí được tính như sau: 63.500.000 đồng x 5% = 3.175.000 đồng (*Ba triệu một trăm bảy mươi lăm ngàn đồng*).

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 92, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, khoản 3 Điều 235 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các điều 463, 465, 466, khoản 2 Điều 470 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 “*Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*”.

*** Tuyên xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn(bà Huỳnh Thị Ch);

Buộc bà **Huỳnh Thị Nguyễn Phương Th** phải có nghĩa vụ trả cho bà **Huỳnh Thị Ch** số tiền nợ gốc còn lại là **63.500.000 đồng** (*Sáu mươi ba triệu năm trăm ngàn đồng*) một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Quy định chung: *Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015.*

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

2.Về án phí sơ thẩm: Bà Huỳnh Thị Nguyễn Phương Th phải nộp **3.175.000 đồng**(*Ba triệu một trăm bảy mươi lăm ngàn đồng*)tiền án phí dân sự sơ thẩm;

Hoàn trả lại cho bà Huỳnh Thị Ch 1.600.000 đồng (*Một triệu sáu trăm ngàn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0008713 ngày 20/04/2021.

3.Về quyền kháng cáo bản án: Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Huyện Cam Lâm;
- Chi cục THA DS Huyện Cam Lâm;
- Các đương sự trong vụ án;
- Lưu án văn + hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Phương Lan Anh

